TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 08/02/2018
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN,TỈNH THANH HÓA

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Bình.
2. Ông Nguyễn Văn Hạnh.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 08/02/2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2017/TLST – HNGĐ ngày 26/12/2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ng – sinh năm 1983
Địa chỉ: xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, (có mặt).
* Bị đơn: Anh Trần Ngọc S – sinh năm 1982.
Địa chỉ: xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 25/12/2017 và bản tự khai ngày 28/12/2017 chị Hoàng Thị Ng trình bày.

Sau một thời gian tìm hiểu chị và anh Trần Ngọc S kết hôn ngày 25/12/2003 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi cưới vợ chồng sống không hạnh phúc thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là anh S thường xuyên chơi bời,rượu, chè, cờ bạc, không quan tâm vun đắp hạnh phúc gia đình, chị Ng và hai bên gia đình khuyên can, giải thích, động viên nhiều lần nhưng anh S vẫn không chịu sửa chữa lỗi lầm để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Vì vậy cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, thậm chí nhiều lần anh S còn đánh đập vợ, con, phá phách tài sản. Nay chị Ng xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh S không thể hàn gắn được, nên chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Ngọc S.

Về con chung: Chị và anh S có 03 con chung, cháu Trần Ngọc Tr – sinh ngày 22/9/2004 , cháu Trần Ngọc Hoàng G – sinh ngày 22/7/2009 và cháu Trần Hoàng Th – sinh ngày 29/7/2015. Nếu ly hôn chị Ng yêu cầu được nuôi cả 03 cháu và yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung theo qui định của pháp luật.

Về tài sản: Chị Ng không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*Ý kiến của anh Trần Ngọc S: Điều kiện kết hôn, quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng như cô Ng trình bày là đúng sự thật. Nay cô Ng kiên quyết ly hôn với anh mặc dù anh không muốn, nhưng nếu cô Ng không thể tha thứ cho lỗi lầm của anh thì anh đề nghị Tòa án căn cứ theo qui định của pháp luật để giải quyết.

Về con chung: Anh và chị Ng có 03 con chung như chị Ng trình bày là đúng, nhưng nếu phải ly hôn anh đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Trần Ngọc Tr, còn cô Ng trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Trần Ngọc Hoàng G và cháu Trần Hoàng Th, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh S không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*Về nguyện vọng của các cháu: Cháu Trần Ngọc Tr và cháu Trần Ngọc Hg G có ý kiến: Nếu bố mẹ cháu ly hôn thì cả 02 cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ.

Tại phiên tòa hôm nay các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Ng và anh Trần Ngọc S kết hôn ngày 25/12/2003. Trước khi kết hôn giữa hai người có thời gian tìm hiểu, được hai bên gia đình đồng ý, không ai cản trở, cưới có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Nhưng vợ chồng sống vợ chồng không hạnh phúc sớm phát sinh mâu thuẫn, do anh S rượu bê tha, ham mê cờ bạc, chơi bời quá đà, không tu chí làm ăn, còn gây sự đánh đập vợ con, đập phá tài sản, tình cảm vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng. Trước đây chị Ng đã 02 lần làm đơn ra Tòa xin ly hôn, nhưng anh S xin chị rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ, nhưng anh S không chịu sửa chữa lỗi lầm. Nay là lần thứ 03 chị Ng làm đơn xin ly hôn. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa vợ chồng đã rất trầm trọng, tình cảm vợ

chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài. Nên xử cho chị Ng được ly hôn anh S là phù hợp qui định của pháp luật và thực tế.

[2] Về con chung: Chị Ng và anh S có 03 con chung. Cháu Trần Ngọc Tr và cháu Trần Ngọc Hoàng G xin được ở với mẹ, còn cháu Trần Hoàng Th –sinh ngày 29/7/2015 còn nhỏ, hiện cả 03 cháu đang ở với chị Ng. Tại phiên tòa chị Ng vẫn xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 cháu và không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh S cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc Tr. Hội đồng xét xử xét thấy: nguyện vọng của anh S là chính đáng. Tuy nhiên trong cuộc sống hàng ngày anh S thường xuyên rượu chè bê tha, đối xử thô bạo, đánh chửi vợ con nhiều lần nên tình cảm bố con xa cách, không gần gũi, gắn kết. Mặt khác, nguyên vọng của cháu Trần Ngọc Tr là được ở với mẹ. Do vậy nghĩ cần giao cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 03 cháu là phù hợp thực tế và qui định của pháp luật. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Ng không yêu cầu, đây là sự tự nguyện, tự do ý chí của chị Ng không bị ai ép buộc, nên chấp nhận.

[3] Về tài sản: Anh S và chị Ng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Hoàng Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56 ; Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử: Cho chị Hoàng Thị Ng được ly hôn anh Trần Ngọc S.

*Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc Tr – sinh ngày 22/9/2004 , cháu Trần Ngọc Hoàng G – sinh ngày 22/7/2009 và cháu Trần Hoàng Th – sinh ngày 29/7/2015 cho chị Hoàng Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Ngọc S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, bên trực tiếp nuôi con không được ngăn cấm, cản trở.

*Về án phí: Chị Hoàng Thị Ng phải chịu:300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí: 300.000đ(Ba

trăm nghìn đồng) chị Ng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002649 ngày 26/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Chị Ng đã nộp đủ án phí.

*Án xử công khai sơ thẩm có mặt các đương sự. Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nga Sơn
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Thanh;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Trung Thu